

Số : 03 /KH-UBND

Cầu Kè, ngày 25 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH

Phòng, chống thiếu nước do hạn hán, xâm nhập mặn, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân 2018-2019, vụ Hè Thu 2019 và dân sinh trên địa bàn huyện Cầu Kè

Để chủ động trong công tác phòng, chống thiếu nước do hạn hán, xâm nhập mặn năm 2019 trên địa bàn huyện Cầu Kè;

Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè xây dựng Kế hoạch Phòng, chống thiếu nước do hạn hán, xâm nhập mặn, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân 2018-2019, vụ Hè Thu năm 2019 và dân sinh trên địa bàn huyện Cầu Kè, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

Tập trung huy động nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống thiếu nước do hạn hán, xâm nhập mặn đảm bảo thực hiện tốt việc ngăn mặn, trữ ngọt phục vụ nhu cầu sản xuất, sinh hoạt của người dân, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do hạn hán, xâm nhập mặn gây ra trên địa bàn huyện.

- Đảm bảo nguồn nước cung cấp cho diện tích lúa vụ Đông - Xuân 2018-2019 (khoảng 1.500 ha) và Hè Thu 2019 (khoảng 1.500 ha) trên địa bàn một số xã có khả năng xảy ra hạn, mặn như: Xã Ninh Thới, Phong Phú, Phong Thạnh, Châu Điền và xã Hòa Ân.

2. Yêu cầu.

- Quán triệt cho cán bộ, Đảng viên của các cơ quan, phòng, ban, ngành đoàn thể huyện và toàn thể nhân dân thực hiện nghiêm túc kế hoạch phòng, chống thiếu nước do hạn hán, xâm nhập mặn, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân 2018-2019, vụ Hè Thu năm 2019 và dân sinh trên địa bàn huyện.

- Theo dõi diễn biến nguồn nước, xâm nhập mặn, thông tin nhanh chóng, kịp thời cho các xã, thị trấn và người dân bị ảnh hưởng để có kế hoạch trữ nước ngọt đảm bảo nước tưới phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt cho bà con nông dân trong khu vực.

- Sửa chữa các cửa cống đầu mối ở khu vực bị nhiễm mặn để chủ động đóng cống ngăn mặn; nạo vét kênh mương nội đồng để trữ nước.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nhận định tình hình thiếu nước, hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô năm 2019.

Theo các số liệu theo dõi, quan trắc của Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ, đầu mùa mưa lũ năm 2018 đến nay, mực nước các trạm trên sông Hậu có khả năng tương đương mùa khô năm 2017-2018, nhiệt độ trung bình từ tháng 12/2018 đến tháng 3/2019 tại Nam bộ ở mức xấp xỉ so với trung bình nhiều năm. Do đó mùa khô năm 2019 tình hình thiếu nước và xâm nhập mặn thấp hơn năm 2016, tương

đương năm 2017 - 2018, nhiều khả năng kết thúc muộn hơn trung bình nhiều năm (TBNN).

Tuy nhiên do mực nước khu vực đầu nguồn sông Cửu Long có khả năng ở mức khá thấp nên tình hình xâm nhập mặn mùa khô năm 2019 sẽ diễn biến phức tạp.

Xâm nhập mặn năm 2019 sẽ muộn hơn cùng kỳ năm 2018, độ mặn cao nhất mùa khô 2019 có khả năng xuất hiện trong khoảng tháng 2-3/2019.

Do đó, việc chuẩn bị sẵn sàng các phương án phòng chống, ứng phó với tình hình thiếu nước, hạn hán, xâm nhập mặn trong năm 2019 và những năm tiếp theo là cần thiết.

2. Nhiệm vụ và giải pháp.

Để đảm bảo cung cấp nước phục vụ sản xuất cho 9.880 ha diện tích sản xuất lúa vụ Đông Xuân năm 2018-2019 và đầu vụ Hè Thu năm 2019. BCH PCTT&TKCN đề nghị các cơ quan, phòng, ban, ngành đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp sau:

2.1. Lĩnh vực Thủy lợi và xây dựng cơ bản

- Quản lý chặt chẽ nguồn nước, chống rò rỉ, thất thoát, trong giai đoạn hạn, mặn xảy ra cần ưu tiên nước cho sinh hoạt, nước uống cho gia súc, tưới cho cây trồng lâu năm có giá trị kinh tế cao...

- Triển khai nhanh các công trình thủy lợi, vị trí quan trọng độ mặn và mực nước đã được bố trí vốn, và phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai nạo vét hệ thống thủy lợi nội đồng năm 2019 theo đúng kế hoạch và tiến độ để đưa vào khai thác, sử dụng nhằm tăng cường khả năng dự đoán, dự báo diễn biến nguồn nước, khả năng trữ nước ngọt phục vụ tốt cho công tác phòng chống hạn, mặn, bảo vệ sản xuất.

- Phối hợp với các địa phương đề xuất các danh mục công trình trọng tâm, trọng điểm đưa vào kế hoạch nạo vét để đáp ứng yêu cầu cho sản xuất.

a) Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn huyện:

- Đối với hệ thống công đầu mối: Chú trọng việc vận hành các cửa công theo hướng tăng cường trữ nước ngọt phục vụ sản xuất, sinh hoạt; thường xuyên kiểm tra các cửa công để kịp thời phát hiện, sửa chữa hư hỏng hạn chế thất thoát nước và xâm nhập mặn vào trong nội đồng.

- Tăng cường công tác đo độ mặn tại vị các công đầu mối và trong nội đồng, tiến hành đóng triệt để các cống đầu mối khi độ mặn $>1\%$, đồng thời tranh thủ mở cửa lấy nước phòng chống khô, hạn khi độ mặn giảm $<1\%$. Tổ chức vận hành hợp lý các công đầu mối đến nội đồng theo hướng tích ngọt dần; đảm bảo mực nước ngọt đệm trong nội đồng phải đạt cao trình $\geq +0.5m$, trữ nước ngọt để đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ cho sản xuất hợp lý tiết kiệm theo yêu cầu thực tế tại từng thời điểm, từng khu vực.

b) Kế hoạch quản lý, vận hành hệ thống công trình thủy lợi để ngăn mặn, trữ ngọt phục vụ sản xuất và dân sinh năm 2019:

*** Xí nghiệp thủy nông huyện phải tập trung thực hiện các việc sau:**

- Tập trung triển khai thực hiện tốt công tác duy tu, sửa chữa, nâng cấp thường xuyên công trình thủy lợi năm 2019 để đảm bảo quá trình vận hành không xảy ra sự cố, hạn chế tối đa tình trạng rò rỉ, thất thoát nước. Chủ động trong việc duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình thủy lợi, đặc biệt là các cửa cống phải đảm bảo an toàn, hiệu quả trong việc ngăn mặn, trữ ngọt.

- Thống nhất với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để có kế hoạch vận hành các công trình thủy lợi linh hoạt, phù hợp với diễn biến tình hình thực tế, đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu sản xuất, sinh hoạt và hạn chế thiệt hại do hạn hán, xâm nhập mặn gây ra. Đồng thời thông báo lịch đóng mở cống để nhân dân biết, chủ động phòng tránh và có ý thức sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

- Thường xuyên đo kiểm tra độ mặn ở các điểm lấy nước để vận hành cửa cống lấy nước và điều tiết cho phù hợp, đặc biệt trong giai đoạn mặn diễn biến gay gắt cần tổ chức đo kiểm tra độ mặn hàng giờ trong ngày tranh thủ tích trữ nước khi độ mặn ở mức cho phép để phục vụ sản xuất, sinh hoạt cho người dân.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn huy động lực lượng thu gom các vật cản trên kênh rạch, đảm bảo dòng chảy thông thoáng, đủ điều kiện dẫn nước tưới từ công trình đến hệ thống kênh dẫn.

*** Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tập trung thực hiện:**

- Theo dõi chặt chẽ tình hình khí tượng thủy văn và diễn biến hạn, mặn; cập nhật thông tin dự báo từ các cơ quan chuyên môn, khảo sát, đánh giá tình hình xâm nhập mặn trên các tuyến kênh rạch chính để kịp thời thông báo cho các ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và nhân dân biết nhằm chủ động trong sinh hoạt và sản xuất.

- Triển khai nhanh công tác nạo vét hệ thống thủy lợi nội đồng năm 2019 theo đúng kế hoạch và đúng tiến độ. Rà soát bổ sung các công trình cần thiết nạo vét.

- Tổng hợp đề xuất các danh mục công trình trọng tâm, trọng điểm các địa phương đưa vào kế hoạch nạo vét khi có vốn bố trí.

- Phối hợp với các ban, ngành đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền công tác phòng chống, ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn vụ Đông Xuân năm 2018 - 2019 và vụ Hè Thu năm 2019; Nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ công trình thủy lợi và sử dụng nước tiết kiệm.

- Theo dõi kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo định kỳ hàng tháng, kết quả thực hiện công tác phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn năm 2019.

2.2. Các lĩnh vực: Trồng trọt; Chăn nuôi Thú y; Thủy sản

*** Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Khuyến nông – Khuyến ngư tập trung thực hiện:**

- Tổ chức các lớp tập huấn theo kế hoạch của các đơn vị, lồng ghép công tác tuyên truyền vận động nhân dân xuống giống theo đúng lịch thời vụ của Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành; những khu vực thường xuyên bị nhiễm mặn hàng năm bố trí lịch thời vụ Đông Xuân sớm để tránh bị nhiễm mặn vào cuối vụ; khuyến khích xuống giống đồng loạt dứt điểm từng cánh đồng, đối với những khu vực đảm bảo nguồn nước ngọt, những khu vực không đảm bảo nguồn nước thì khuyến khích bà con nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng.

- Tăng cường chủ động công tác dự tính - dự báo, giám sát dịch hại, thường xuyên thông tin, phổ biến để nông dân biết khả năng bộc phát sâu bệnh, có biện pháp phòng trừ kịp thời; Khuyến cáo nông dân trữ nước ngọt trong ruộng vườn để tưới; Cần kiểm tra độ mặn khi lấy nước vào ruộng, tưới cho cây trồng để hạn chế thiệt hại xảy ra.

- Tăng cường công tác bón phân, hướng dẫn nông dân sử dụng những sản phẩm sinh học, hữu cơ nhằm gia tăng khả năng chịu hạn của cây trồng lâu năm có giá trị kinh tế cao.

- Cơ cấu giống: Khuyến khích nông dân ưu tiên sử dụng các giống lúa ngắn ngày, giống xác nhận, thích nghi với điều kiện địa phương.

- Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật: khuyến cáo nông dân ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật như giải pháp “3 giảm 3 tăng”, “1 phải, 5 giảm” nhằm giảm giá thành, bảo đảm chất lượng, an toàn sản phẩm lúa gạo, sản xuất bền vững và bảo vệ môi trường.

- Điều chỉnh lịch thời vụ nuôi và từng bước thay đổi kỹ thuật canh tác trên một số vùng dễ bị ảnh hưởng xâm nhập mặn của một số đối tượng thủy sản như cá lóc, cá tra, tôm càng xanh,...

- Tiếp tục theo dõi cập nhật các thông báo khí tượng thủy văn, độ mặn và thu mẫu quan trắc môi trường, có khuyến cáo, thông báo kịp thời đến người nuôi. Đồng thời theo dõi tình hình diễn biến dịch bệnh trong khu vực để bố trí thời gian thả giống nuôi phù hợp cho từng đối tượng nuôi.

- Tập trung theo dõi, giám sát các vùng nuôi các loại giống cá nhạy cảm với ảnh hưởng mặn như cá lóc, tăng cường công tác tuyên truyền, khuyến cáo người dân, thường xuyên theo dõi kết quả quan trắc môi trường nước và chủ động giám sát xâm nhập mặn để lấy nước, trữ nước.

*** Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp Trạm Chăn nuôi và Thú y tập trung thực hiện:**

Tăng cường công tác tuyên truyền về các biện pháp dự trữ nước ngọt như sử dụng bể chứa,... để phục vụ trong chăn nuôi như: ăn uống, vệ sinh chuồng trại, hoặc tưới cây làm thức ăn cho gia súc; dự trữ thức ăn như rơm, cỏ khô; các loại thức ăn tinh: bắp, tấm, cám...; không cho gia súc, gia cầm uống nước mặn, nước bẩn; Không thả trâu, bò, dê vào các thời điểm nắng nóng; không thả vịt ra kênh rạch, ao hồ.

- Vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, thoáng mát hoặc có thể làm mát bằng hệ thống quạt, phun sương. Định kỳ thực hiện việc tiêu độc, sát trùng chuồng trại.

- Tổ chức tiêm phòng đầy đủ các loại vaccine phòng bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên các loại vật nuôi như: bệnh Dịch tả, Tai xanh, Lở mồm long móng đối với heo, trâu, bò; Tụ huyết trùng đối với trâu bò; bệnh Cúm gia cầm để tăng cường khả năng miễn dịch.

2.3. Lĩnh vực dân sinh:

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh Môi trường nông thôn tập trung thực hiện:

- Rà soát, kiểm tra các điểm cấp nước tập trung, đảm bảo hoạt động cấp nước cho người dân ở nơi chưa có nguồn nước máy để người dân có nước ngọt sinh hoạt trong mùa hạn mặn.

- Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công mở mạng các hệ thống cấp nước, tiến độ lắp đặt đồng hồ nước để kịp thời phục vụ nhân dân trong mùa khô.

- Kiên nghị tăng cường mở rộng tuyến ống đối với những Nhà máy nước còn công suất hoạt động; đối với các Nhà máy nước quá tải cần có biện pháp cấp nước luân phiên để đảm bảo nguồn nước ngọt phục vụ sinh hoạt cho người dân.

2.4. Công an huyện và Ban chỉ huy Quân sự huyện

Xây dựng kế hoạch phòng cháy, chữa cháy; Kiểm tra các trang thiết bị phòng cháy chữa cháy, củng cố lực lượng, tăng cường dự báo cháy và đảm bảo sẵn sàng thực hiện phương châm “4 tại chỗ” trong công tác phòng chống cháy.

2.5. Phòng Tài nguyên và Môi trường.

Kiểm tra hướng dẫn thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường trong các tình huống.

2.6. Phòng Tài chính – Kế hoạch: Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ưu tiên bố trí vốn đầu tư các công trình phục vụ hạn, mặn. Đồng thời, bố trí ngân sách dự phòng để hỗ trợ địa phương nhanh chóng khắc phục hậu quả.

2.7. Phòng Kinh tế - Hạ tầng.

- Xây dựng kế hoạch dự trữ các mặt hàng nhu yếu phẩm phục vụ công tác phòng chống hạn, mặn.

- Phối hợp với Điện lực và Điện nông thôn thường xuyên kiểm tra thực hiện duy tu bảo trì mạng lưới điện đảm bảo cung cấp đủ nhu cầu sinh hoạt và đời sống người dân một cách an toàn và nhanh chóng khắc phục, phục hồi lưới điện khi có sự cố xảy ra.

2.8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Huy động mọi nguồn lực, phương tiện nạo vét, khơi thông dòng chảy các hệ thống kênh nội đồng (cấp 3); chuẩn bị các phương tiện bơm tát chống hạn; chủ động lấy nước bơm chuyên từ các tuyến kênh cấp 2 bơm vào kênh cấp 3 sau đó bơm tát vào mặt ruộng.

- Triển khai theo dõi hạn hán và xâm nhập mặn từng khu vực trên địa bàn để có biện pháp chủ động phòng, chống có hiệu quả.

- Tuyên truyền vận động nhân dân kiểm tra độ mặn trước khi bơm tưới.

- Kiên quyết chỉ đạo sản xuất theo đúng lịch thời vụ, không để người dân sản xuất ở những vùng có nguy cơ thiếu nước, có khả năng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đối với những vùng có nguy cơ thiếu nước ngọt; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức hướng dẫn nông dân về các biện pháp, kỹ thuật chăm sóc cây trồng, vật nuôi... trong điều kiện thời tiết không thuận lợi và các biện pháp trữ nước hiệu quả.

- Tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao tính chủ động, tích cực của người dân trong việc trữ nước ngọt phục vụ nhu cầu sinh hoạt và chăn nuôi; giúp người dân ý thức được việc trữ nước ngọt trong mùa hạn, mặn. Đồng thời, thường xuyên thông tin về diễn biến tình hình xâm nhập mặn để người dân biết.

- Kịp thời thống kê đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra, báo cáo tình hình thiệt hại do hạn, mặn theo quy định.

2.9. Các ngành Đoàn thể huyện.

- Thực hiện theo kế hoạch thường xuyên hàng năm đã được phê duyệt và kế hoạch của đơn vị.

- Phối hợp tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, ý thức cộng đồng trong việc chủ động PCTT & TKCN.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chủ trì phối hợp các cơ quan phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan và các trạm Chăn nuôi và thú Y, trạm Khuyến nông – Khuyến ngư và Trạm Bảo vệ thực vật thực hiện tốt, kịp thời các nội dung được Ủy ban nhân dân huyện phân công theo Kế hoạch Phòng, chống thiếu nước do hạn hán, xâm nhập mặn, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân 2018-2019, vụ Hè Thu năm 2019 và dân sinh trên địa bàn huyện.

- Tổng hợp nhu cầu, đề xuất của các xã, thị trấn để trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét đề nghị cấp trên tiếp tục hỗ trợ kinh phí chống hạn để có điều kiện triển khai tiếp tục các giải pháp phòng, chống hạn hán và xâm nhập mặn, bảo vệ sản xuất có hiệu quả.

2. Ủy ban nhân dân các xã, thị xã, thị trấn.

- Tập trung chỉ đạo triển khai Kế hoạch Phòng, chống thiếu nước do hạn hán, xâm nhập mặn, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân 2018-2019, vụ Hè Thu năm 2019 và dân sinh trên địa bàn mình quản lý.

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để tổng hợp báo cáo BCH PCTT&TKCN, Ủy ban nhân dân huyện nắm, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Sở nông nghiệp & PTNT (b/c);
- BCH PCTT Trà Vinh;
- Chủ tịch và các P.CT UBND huyện;
- Các cơ quan, phòng, ban, ngành đoàn thể huyện;
- Đài truyền thanh (để đưa tin tuyên truyền);
- UBND các xã, thị trấn;
- Xí nghiệp thủy nông;
- Lưu: VT(ST:Khan;KT:Toàn).

CHỦ TỊCH *us*



Nguyễn Hoàng Khải